

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 4359 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 23 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Công trình: Xây dựng tuyến đường chính trong Khu du lịch
sinh thái nghỉ dưỡng xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Kết luận số 1179/KL-BKHĐT ngày 22/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thanh tra việc chấp hành luật đầu tư công giai đoạn 2016-2020; việc đầu tư theo hình thức đối tác công-tư; việc chấp hành pháp luật về đầu tư giai đoạn 2016-2021 tại tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 544/TTr-STC ngày 21/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên công trình: Xây dựng tuyến đường chính trong Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh;
- Chủ đầu tư: UBND huyện Vĩnh Thạnh;
- Đại diện CĐT: Ban QLDA Đầu tư Xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Thạnh;
- Cơ quan phê duyệt dự án: UBND tỉnh Bình Định;
- Địa điểm xây dựng: Xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh;
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Ngày 15/4/2020-24/12/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán
<u>Tổng cộng</u>	<u>22.558.516.000</u>	<u>20.497.972.000</u>
Bồi thường, GPMB:	1.306.573.000	549.856.000
Chi phí xây dựng:	18.784.615.000	18.120.502.000
Chi phí quản lý dự án:	447.586.000	447.586.000
Tư vấn đầu tư xây dựng:	1.411.736.000	1.145.787.000
- Khảo sát, lập Báo cáo NCKT	244.998.000	219.024.000
- Khảo sát, lập thiết kế BVTC-Dự toán	374.370.000	374.369.000
- Lập HSMT, đánh giá HSĐX	37.570.000	36.509.000
- Chi phí giám sát	534.798.000	515.885.000
- Chi phí đánh giá tác động môi trường	220.000.000	0
Chi phí khác:	608.006.000	234.241.000
- Phí thẩm định báo cáo NCKT	4.501.000	0
- Phí thẩm định thiết kế BVTC-Dự toán	36.032.000	0
- Phí thẩm định HSMT và kết quả LCNT	18.784.000	14.708.000
- Chi phí HĐTV giải quyết kiến nghị của nhà thầu	3.757.000	0
- Rà phá bom mìn	220.000.000	145.381.000
- Phí thẩm định đánh giá tác động MT	80.000.000	0
- Chi phí nghiệm thu	102.053.000	0
- Thẩm tra phê duyệt quyết toán	142.879.000	74.152.000
Chi phí dự phòng:	0	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: 1.000đồng.

Nội dung	Dự toán được phê duyệt	Thực hiện				
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn đã thu hồi	Số vốn phải thu hồi
<u>Tổng số</u>	<u>22.558.516</u>	<u>20.497.972</u>	<u>20.394.815</u>	<u>123.115</u>	<u>15.111</u>	<u>4.847</u>
Vốn đầu tư công			20.394.815			
-Vốn ngân sách tỉnh.			13.619.118			
-Vốn Ngân sách huyện.			6.775.697			

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			20.497.972	20.497.972
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			20.497.972	20.497.972

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.
- Chi phí không tạo nên tài sản: không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng.

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	20.497.972.000	
	Vốn đầu tư công	20.497.972.000	
1	Vốn đã được thanh toán	20.394.815.000	
	- Vốn Ngân sách tỉnh.	13.619.118.000	
	- Vốn Ngân sách huyện.	6.775.697.000	
2	Vốn đã thu hồi	15.111.000	
3	Vốn còn phải thu hồi	4.847.000	
4	Vốn chưa được thanh toán	123.115.000	

Các khoản công nợ tính đến ngày nộp báo cáo quyết toán (ngày 14/8/2023) là:

- Tổng nợ phải thu (Tư vấn khảo sát lập BC NCKT): 4.847.000 đồng;
- Tổng nợ phải trả: 123.115.000 đồng;
- + Xây dựng : 15.365.000 đồng;
- + Tư vấn (Giám sát): 33.598.000 đồng;
- + Chi phí khác (Thẩm tra phê duyệt quyết toán): 74.152.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
UBND xã Vĩnh Sơn	20.497.972.000	

Điều 4. Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán

được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng